

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Với các thi nhân, mùa thu lưu dấu ấn của mình trong những vần thơ được một vẻ riêng trong trẻo. Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến, Xuân Diệu, Huy Cận, Lưu Trọng Lư, Tế Hanh, Nguyễn Đình Thi, ... đều có những câu thơ, bài thơ tuyệt đẹp. Đến lượt mình, Hữu Thỉnh lại làm cho mùa thu có thêm hương sắc mới.

[...] Bắt đầu là hương ổi thơm náo nức. Một chữ “phả” kia đủ gợi hương thơm như sánh lại. Nó sánh bởi vì hương đậm một phần, sánh còn bởi tại hơi gió se. Hương thơm luôn vào trong gió được tinh lọc, được cô đặc thêm. Gió mùa thu hào phóng đem chia hương mùa thu - bây giờ là hương ổi chín - tới khắp nơi trong vũ trụ.

[...] Đã cảm được “hương ổi”, đã nhận ra “gió se”, hơn thế nữa mắt lại còn nhìn thấy sương đang “chùng chình qua ngõ”. Những dấu hiệu đặc trưng của mùa thu đều hiện diện. Thế mà sao tác giả lại viết: “Hình như thu đã về”? Còn điều gì nữa mà ngờ? Thu đã về thật đấy rồi, sao còn nghi hoặc? Như đã nói ở trên, cái chính là sự bất ngờ, đột ngột. Do bất ngờ nên cả khứu giác (hương ổi), cả xúc giác (hơi gió se), cả thị giác (sương chùng chình) đều mách bảo thu về mà vẫn chưa thể tin, vẫn chưa dám chắc. Cái bàng lãng mơ hồ chính trong cảm giác “hình như” ấy đã tôn thêm vẻ sương khói lãng đãng lúc thu sang.

[...] Phút giao mùa của thiên nhiên ấy, nhìn thấy rồi, cảm thấy rồi mà vẫn sờ tưởng khó tin. Do đó, “hình như thu đã về” còn như là một câu thăm hỏi lại mình để có một sự khẳng định.

(Trích *Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu*, Vũ Nho, in trong *Đi giữa miền thơ*, NXB Văn học, 1999)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. *Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu* thuộc kiểu văn bản nào?

Câu 2. Theo văn bản, thiên nhiên sang thu được nhà thơ Hữu Thỉnh cảm nhận bằng những giác quan nào?

Câu 3. Chỉ ra thành phần biệt lập trong câu văn: *Gió mùa thu hào phóng đem chia hương mùa thu - bây giờ là hương ổi chín - tới khắp nơi trong vũ trụ.*

Câu 4. Qua văn bản, hãy rút ra 01 thông điệp về tình cảm giữa con người với thiên nhiên (trình bày khoảng 3-5 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ về một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn thuyết minh (khoảng 300 chữ) giải thích về hiện tượng động đất.

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Với các thi nhân, mùa thu lưu dấu ấn của mình trong những vần thơ được một vẻ riêng trong trẻo. Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến, Xuân Diệu, Huy Cận, Lưu Trọng Lư, Tế Hanh, Nguyễn Đình Thi, ... đều có những câu thơ, bài thơ tuyệt đẹp. Đến lượt mình, Hữu Thỉnh lại làm cho mùa thu có thêm hương sắc mới.

[...] Bắt đầu là hương ổi thơm náo nức. Một chữ “phả” kia đủ gợi hương thơm như sánh lại. Nó sánh bởi vì hương đậm một phần, sánh còn bởi tại hơi gió se. Hương thơm luôn vào trong gió được tinh lọc, được cô đặc thêm. Gió mùa thu hào phóng đem chia hương mùa thu - bây giờ là hương ổi chín - tới khắp nơi trong vũ trụ.

[...] Đã cảm được “hương ổi”, đã nhận ra “gió se”, hơn thế nữa mắt lại còn nhìn thấy sương đang “chùng chình qua ngõ”. Những dấu hiệu đặc trưng của mùa thu đều hiện diện. Thế mà sao tác giả lại viết: “Hình như thu đã về”? Còn điều gì nữa mà ngờ? Thu đã về thật đấy rồi, sao còn nghi hoặc? Như đã nói ở trên, cái chính là sự bất ngờ, đột ngột. Do bất ngờ nên cả khứu giác (hương ổi), cả xúc giác (hơi gió se), cả thị giác (sương chùng chình) đều mách bảo thu về mà vẫn chưa thể tin, vẫn chưa dám chắc. Cái bàng lãng mơ hồ chính trong cảm giác “hình như” ấy đã tôn thêm vẻ sương khói lãng đãng lúc thu sang.

[...] Phút giao mùa của thiên nhiên ấy, nhìn thấy rồi, cảm thấy rồi mà vẫn sờ tưởng khó tin. Do đó, “hình như thu đã về” còn như là một câu thăm hỏi lại mình để có một sự khẳng định.

(Trích *Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu*, Vũ Nho, in trong *Đi giữa miền thơ*, NXB Văn học, 1999)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. *Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu* thuộc kiểu văn bản nào?

Câu 2. Theo văn bản, thiên nhiên sang thu được nhà thơ Hữu Thỉnh cảm nhận bằng những giác quan nào?

Câu 3. Chỉ ra thành phần biệt lập trong câu văn: *Gió mùa thu hào phóng đem chia hương mùa thu - bây giờ là hương ổi chín - tới khắp nơi trong vũ trụ.*

Câu 4. Qua văn bản, hãy rút ra 01 thông điệp về tình cảm giữa con người với thiên nhiên (trình bày khoảng 3-5 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ về một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn thuyết minh (khoảng 300 chữ) giải thích về hiện tượng động đất.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
Môn: Ngữ văn - Lớp 8**

(Hướng dẫn chấm có 03 trang)

Phần/Câu	Nội dung	Điểm
	ĐỌC HIỂU	4,0
1	- Kiểu văn bản: Nghị luận. Hướng dẫn chấm: Nếu học sinh trả lời: “nghị luận văn học”, “phân tích thơ”, “nghị luận thơ”, đạt 0,5 điểm.	0,75
2	- Theo văn bản, thiên nhiên sang thu được nhà thơ Hữu Thỉnh cảm nhận bằng những giác quan: <i>khứu giác, xúc giác, thị giác</i> . Hướng dẫn chấm: - Học sinh chỉ ra đúng mỗi giác quan đạt 0,25 điểm. - Học sinh trả lời: 03 giác quan theo ý hiểu và cách gọi thông thường là mũi, da, mắt, đạt 0,5 điểm.	0,75
3	- Thành phần biệt lập: Chêm xen/phụ chú: <i>bấy giờ là hương ổi chín</i> . Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án, đạt điểm tối đa. - HS gọi tên được thành phần chêm xen/phụ chú hoặc thành phần biệt lập đạt 0,25 điểm. - HS nêu đúng từ ngữ biểu hiện đạt 0,75 điểm.	1,0
4	Qua văn bản, em rút ra 01 thông điệp về tình cảm giữa con người với thiên nhiên là: + Luôn luôn yêu quý, gắn bó vẻ đẹp của thiên nhiên, có ý thức ca ngợi, lưu giữ hình ảnh đẹp của cảnh vật thiên nhiên. + Có ý thức trân trọng, giữ gìn, bảo vệ thiên nhiên, phê phán, lên án những hành vi tàn phá, xâm phạm, huỷ hoại thiên nhiên. + ... Hướng dẫn chấm: Học sinh nêu được 01 thông điệp về tình cảm giữa con người với thiên nhiên, diễn đạt đủ số dòng, đạt điểm tối đa.	1,5
	VIẾT	6,0
1	Viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ về một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh.	2,0
	a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 100 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp...	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề Trình bày suy nghĩ về một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh.	0,25
	c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu	1,0

	Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp trên cơ sở đảm bảo các nội dung sau: - Dẫn dắt và nêu được một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh (VD: chăm chỉ, trung thực, tự lập...) - Nêu khái niệm và biểu hiện; vai trò của phẩm chất trong việc hình thành nhân cách và phát triển toàn diện của học sinh. - Những việc học sinh cần làm để rèn luyện phẩm chất (liên hệ bản thân). Hướng dẫn chấm: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách song cần đảm bảo viết đúng đoạn văn nghị luận đủ dung lượng, trình bày được suy nghĩ phù hợp về một phẩm chất cần rèn luyện của học sinh. - Chỉ giới thiệu được phẩm chất, trình bày suy nghĩ lan man, sơ sài đạt 0,25 điểm. - Giới thiệu được phẩm chất, trình bày suy nghĩ, cách rèn luyện nhưng chưa đủ ý, đạt 0,5 điểm. - Giới thiệu được phẩm chất, trình bày suy nghĩ, cách rèn luyện khá đầy đủ nhưng chưa sâu sắc, đạt 0,75 điểm. - Giới thiệu được phẩm chất, trình bày suy nghĩ, cách rèn luyện đầy đủ, sâu sắc, đạt điểm tối đa.	
	d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Viết bài văn thuyết minh (khoảng 300 chữ) giải thích về hiện tượng động đất.	4,0
	a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 300 chữ) của bài văn.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề thuyết minh Giới thiệu, giải thích về hiện tượng động đất.	0,25
	c. Viết được bài văn thuyết minh đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác trình bày phù hợp, nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục, thể hiện được hệ thống ý theo bố cục ba phần của bài văn thuyết minh. Có thể triển khai theo hướng sau: * Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu khái quát về hiện tượng động đất. * Thân bài: - Miêu tả hoặc thuật lại các biểu hiện điển hình của hiện tượng động đất: mặt đất rung lắc, rạn nứt, tạo sóng thần, sạt lở đất ... - Nêu các nguyên nhân dẫn đến hiện tượng động đất: các lớp đất đá, nền địa chất bị đứt gãy, sụt lún, dịch chuyển... hiện tượng núi lửa hoạt động, băng tan ở cực, hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên, sử	3,0

	dụng chất nổ trong xây dựng cầu, đường,... <i>Khuyến khích bài viết sử dụng thông tin, số liệu được cập nhật.</i> - Nêu hậu quả của hiện tượng động đất với đời sống của con người: thiệt hại về người, tài sản, ô nhiễm môi trường, phát sinh dịch bệnh... - Thái độ hành động của con người trước hiện tượng động đất. Hướng dẫn chấm: Học sinh có thể sử dụng thuật ngữ Địa lí đã biết hoặc từ ngữ thông thường phù hợp để miêu tả, giải thích về hiện tượng tự nhiên. *Kết bài: Khẳng định lại mức độ nguy hiểm của động đất; Kêu gọi mọi người nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai để giảm thiểu hậu quả. Hướng dẫn chấm: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách song cần đảm bảo viết đúng bài văn thuyết minh đủ dung lượng, giới thiệu và giải thích được hiện tượng động đất. - Chỉ giới thiệu được hiện tượng động đất, miêu tả lan man, sơ sài đạt 1,0-1,5 điểm. - Giới thiệu được hiện tượng động đất, miêu tả và giải thích được nguyên nhân, không nêu được hậu quả, đạt 2,0 điểm. - Giới thiệu được hiện tượng động đất, miêu tả và giải thích được nguyên nhân, nêu được hậu quả nhưng chưa rõ, đạt 2,5 điểm. - Giới thiệu được hiện tượng động đất, miêu tả và giải thích được nguyên nhân, nêu được hậu quả và mối liên hệ, đạt điểm tối đa.	
	d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng		10,0
	Lưu ý: Nếu bài làm trình bày câu trả lời, chữ quá xấu không đạt điểm về yêu cầu diễn đạt.	